TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 04-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Triển

2. Ông Phùng Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L; Sinh ngày 14/9/1988; Sinh trú quán: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1961; Vợ: Trần Thị D, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số: 136/2020/QĐ - UBND ngày 30/7/2020 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với L với thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 30/10/2020 L chấp hành xong thời gian giáo dục, đến nay đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/02/2023, đến ngày 16/02/2023 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

- Anh Phan Văn L, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn H, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/02/2023, L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX màu sơn đỏ đen xám đã cũ gắn BKS: 36B2-758.75 đi từ công trường xây dựng L đang làm tại tỉnh Hòa Bình về nhà. Khi đi về đến huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì L nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy Heroine. Do có một người đàn ông khoảng 40 tuổi thường đứng bán ma túy ở đoạn đường cánh đồng giáp khu dân cư thuộc địa phận thôn Đ, xã Y, huyện V, nên L đã điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm trên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, L thấy một người đàn ông đang đứng ở ven đường một mình có đặc điểm giống như người bán ma túy, nên L đi đến gặp người đàn ông đó hỏi *"Để cho em cái hai trăm",* người đàn ông đó hiểu ý L muốn hỏi mua một gói ma túy Heroine với giá 200.000đ liền nói *"Đưa tiền đây".* L lấy ra số tiền 200.000đ đưa cho người đàn ông đó, người đàn ông đó nhận tiền rồi đưa lại cho L một gói ma túy Heroine được bọc bên ngoài bằng giấy tráng kim loại màu vàng. L cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng cho bản thân. Khi L đi đến đoạn đường nội đồng giáp chợ đầu mối thuộc địa phận xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra phát hiện bắt quả tang L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại tay trái L đang cầm 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy tráng kim loại màu vàng bên trong chứa chất bột cục màu trắng được niên phong ký hiệu là A1;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đã cũ gắn BKS: 36B2 – 758.75.

Ngày 11/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ nêu trên gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự

- Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 15/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 336, xác định: *Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2660g (Không phảy hai sáu sáu không gam, không kể bao bì) loại Heroin.*

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1= 0,1979 gammẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ".

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-VT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/02/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến kiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 11/02/2023 tại thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép trái phép 0,2660g ma túy loại Heroine để sử dụng mà

không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất độc quyền quản lý các chất ma túy. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn L là người có sự phát triển bình thường về thể chất cũng như trí tuệ, có đầy đủ năng lực TNHS. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 30/7/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian để tiếp tục cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do vậy, Hội đồng xét xử chỉ có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn và đang nuôi 02 con nhỏ vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông khoản 40 tuổi bán am túy cho L vào ngày 11/2/2023 tại thôn Đồi Me, xã Yên Lập, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định, gồm A1 = 0,1979 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong, được niêm phong dán kín trong một bao giấy gói "MẪU TRẢ" cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX màu sơn đỏ đen xám đã cũ gắn BKS: 36B2-758.75 là của anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1975, trú tại: Xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (là cậu của L). Vào đầu năm 2023, anh Chiến cho L mượn chiếc xe mô tô trên để đi làm, việc L sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi mua ma túy thì anh Chiến hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Chiến quản lý, sử dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2023)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,1979 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường với Công an huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *CA huyện Vĩnh Tường;*
- *THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Bị cáo;*
- *L HS + VP;*